

TIN TỨC DANH-TỪ

Trong công-việc soạn-thảo danh-từ, ỦY-BAN TRUNG-ƯƠNG SOẠN-THẢO DANH-TỪ CHUYÊN-MÔN nhiều khi phải chọn-lựa giữa nhiều danh-từ gần nghĩa. Lý-do quyết-định trong sự chọn-lựa của Ủy-Ban có thể không hiển-nhiên, nhưng bao giờ cũng đã được cân-nhắc kỹ-lưỡng và căn-cứ trên mục đích tìm những danh-từ sát-nghĩa và tương-ứng với mỗi danh từ ngoại quốc.

Tỉ-dụ :	Décomposition	sự phân-tích, phân-hóa
	Désagrégation	sự tan-rã
	Dégradation	sự giáng-cấp
	Désintégration	sự hủy-biến
	Destruction	sự phá-hủy
	Fission	sự phân-hạch

Mục «Tin-Tức Danh-Từ» này được thiết-lập để giới-thiệu cùng độc-giả một số danh-từ đáng chú-ý đã được Ủy-Ban chọn lựa cũng như lý-do của sự chọn-lựa.

Ước mong rằng việc làm này sẽ đưa tới sự góp ý-kiến của quý vị học-giả để cải-thiện danh-từ khi cần cải-thiện và khi danh-từ đã được chọn-lựa chính-xác để danh-từ được phổ biến và thông-nhất.

Bài 2* DANH-TỪ NGUYÊN-TỬ

ACTION MUTUELLE, ACTION RÉCIPROQUE. Ủy-Ban phân-biệt hai chữ *mutuel* và *réci-proque*. *Mutuel* hàm-nghĩa trao-đổi

(*) Bài 1 : Xem *Nội-san Thông-tin* số 1, trang 20.

giữa hai hoặc nhiều vật, hoặc giữa hai hoặc nhiều người. *Réciproque* có nghĩa là xảy ra giữa hai người, hai nhóm, hay hai vật, và chỉ một tác-động tương-đương với tác-động nhận được. Vì lẽ đó, Ủy-Ban đề nghị dịch :

<i>action mutuelle</i>	tác-động hồ-tương
<i>action réciproque</i>	tác-động tương-giao

ACTIVATEUR dịch là *chất tăng-hoạt* (chất gia-tăng hoạt-động). Chữ *stimulant* gần nghĩa được dịch là *chất hưng-phấn* (chất làm phân-phát, hăng-hái lên).

ACTIVATION thông thường dịch là *sự tăng-hoạt*. Riêng về nguyên tử, *activation* có nghĩa là biến nguyên-tử không phóng-xạ thành nguyên-tử phóng-xạ nên Ủy-Ban dịch là *sự phóng-xạ-hóa*. Danh-từ *excitation* và *stimulation* gần nghĩa với *activation* được dịch là *kích-thích* và *kích-động*.

ACTIVITÉ thông thường dịch là *sự, độ tăng-hoạt*. Trong nguyên tử, *activité* biểu-thị số hủy-biến hạch-tâm trong một đơn-vị thời-gian nên Ủy-Ban dịch là *phóng-xạ suất*.

AFFAIBLISSEMENT. Các danh-từ gần nghĩa là *atténuation, amortissement*, Ủy-Ban dịch chúng như sau :

<i>affaiblissement</i>	sự làm yếu
<i>atténuation</i>	sự làm bớt
<i>amortissement</i>	sự chiết-giảm

ALCHIMIE dịch là *thuật biến-kim*. Danh-từ luyện-kim (kỹ-nghệ) được dành để dịch danh-từ *métallurgie*.

BRUT. Danh-từ này được dịch là *nguyên*. Hai danh-từ gần nghĩa *net* và *réel* được dịch theo thứ tự là *thuần* và *thực*.

COLLISION. Danh-từ này hàm-nghĩa sự va-chạm giữa nhiều vật và được dịch là *xung-đụng*. Danh-từ *choc* chỉ sự va-chạm giữa hai vật với nhau được dịch là *đụng*. Danh-từ gần nghĩa *percussion* được dịch là *kích-đụng*, hàm ý sự *đụng* gây nên bởi tác-động của một vật lên vật khác.

ÉCHANGE. Danh-từ *échange* gần nghĩa với *commutation* và *permutation*.

<i>échange</i>	trao đổi
<i>commutation</i>	giao-hoán
<i>permutation</i>	hoán-vị

ENTRETENIR dịch là *bảo-trì* thay vì *duy-trì* vì đúng nghĩa hơn. *Bảo-trì* (保 持) có nghĩa là cầm giữ lại phù-hợp với *entretenir* còn *duy-trì* (維 持) mà nghĩa là gìn-giữ sát nghĩa với *maintenir* hơn.

ETALON dịch là *định-mẫu* thay vì là *mẫu*, vì chữ *mẫu* dành để dịch danh-từ *échantillon* thì đúng hơn. Danh-từ *modèle* sẽ dịch là *kiểu-mẫu* và *prototype* là *mẫu-đầu*. (nguyên-mẫu)

IMPULSION. Danh-từ này thường được dịch là *xung-lực*. Ủy-Ban đề-nghị dịch là *xung-lượng*, vì *impulsion* không biểu-thị *lực* mà là độ *biến-thiên động-lượng* của vật ấy gây nên bởi *lực* (*động-lượng* bằng tích-sô *chất-lượng* với *vận-tốc*).

MASSE. Danh-từ *masse* thường dịch là *khối lượng*. Ủy-Ban đề-nghị dịch là *chất-lượng* cho sát nghĩa hơn (質 量 : lượng của vật-chất).

METASTABLE. Danh-từ *métastable* thường dịch là *giới-àn*. Ủy-Ban đề-nghị dịch là *chuẩn an-định* cho sát nghĩa hơn.

MIGRATION. Ủy-Ban dịch *migration* là *thiên-di*. Chữ gần nghĩa *déplacement* được dịch là *xê-dịch*, *di-dịch*.

NEUTRON thường được dịch là *trung-hòa-tử* ; Ủy-Ban đề-nghị nên phiên âm là *neutron* vì tên các hạt sơ-đẳng đều đã được quốc-tê-hóa. Tuy nhiên, những tên đã được dịch và dùng từ lâu như *trung-hòa-tử* (neutron), *điện-tử* (électron) vẫn còn có thể được sử-dụng.

NOYAU. Ủy-Ban dịch chữ *noyau* là *nhân*, còn chữ *hạch tâm* được dành để dịch chữ *nucléaire*.

PROSPECTER. Danh-từ *prospector* được dịch là *dò kiểm, dò tìm*, Các chữ gần nghĩa với *prospector* là :

<i>déceler</i>	<i>phát-giác</i>
<i>sonder</i>	<i>dò, thăm-dò</i>
<i>découvrir</i>	<i>phát-kiến, tìm thấy, khám phá</i>
<i>révéler</i>	<i>phát-hiện, hiện-lộ (tiết-lộ)</i>

RADIATION. Danh-từ *radiation* thường được dịch là *bức-xạ* (輻射), nhưng đúng ra phải đọc là *phúc-xạ* (幅射). Chữ *phúc* có nghĩa là *cằm xe*, hình dung rất đúng sự bắn xạ-tuyến ra khỏi nguồn phát-xạ.

Còn chữ *bức* có thể lầm lẫn với chữ *bức* (幅) là *tầm manh*, là hình vuông hay chữ nhật.

RÉFRACTION. Danh-từ *réfraction* thường dịch là *khúc-xạ*, nay Ủy-Ban đề-nghị dịch là *chiết-xạ* vì chữ *chiết* (折 : bẻ gãy) sát nghĩa hơn chữ *khúc* (曲 : cong) Và lại *indice de réfraction* đã được dịch là *chiết-suất*.

SECTION, SECTION EFFICACE. Danh-từ *section* đôi khi đã được dịch nhầm là *tiết-diện*, chính thực ra phải là *thiết-diện* (切面) với *thiết* có nghĩa là *cắt*. Danh-từ *section efficace* được đề-nghị dịch là *thiết-diện hiệu-dụng* hay *tiệt-diện* (tiết 裁 có nghĩa là *cắt đứt ngang*).

SPÉCIFIQUE. Ủy-Ban đề-nghị dịch chữ *spécifique* là *chuyên-biệt*, còn chữ *riêng* được dành để dịch danh-từ *propre*.

STRUCTURE. *Structure* gần nghĩa với *constitution*. Ủy-Ban phân biệt hai chữ này và dịch chung như sau :

<i>structure</i>	<i>cơ-cấu</i>
<i>constitution</i>	<i>cấu-tạo</i>

TRANSMUTATION. Danh-từ *transmutation* hàm nghĩa là do sự phóng-xạ một hạch-tố biến thành hạch-tố khác, và như thế có sự dời vị-trí trong bảng phân hạng tuần-hoàn các nguyên-tố, Ủy-Ban đề-nghị dịch chữ này là *chuyên-biến-dịch*. Chữ *mutation* sẽ dịch là *biến dịch*.